

Số: /2022/QĐ-UBND

Long An, ngày tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Long An**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;  
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;  
Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  
Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  
Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Long An;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3543/TTr-STC ngày 09 tháng 8 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Long An, cụ thể:

Quy định mức thu bằng 50% mức thu lệ phí đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành tại Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm

2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2020 quy định mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí trên địa bàn tỉnh Long An và Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2020 quy định mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí trên địa bàn tỉnh Long An khi các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên địa bàn tỉnh, như sau:

### **1. Danh mục lệ phí áp dụng**

- a) Lệ phí đăng ký cư trú.
- b) Lệ phí hộ tịch.
- c) Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.
- d) Lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến sản xuất, kinh doanh.
- đ) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất.
- e) Lệ phí cấp giấy phép xây dựng.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Các cá nhân, tổ chức có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên địa bàn tỉnh, thuộc đối tượng thu lệ phí nêu tại khoản 1 Điều này (trừ những đối tượng được miễn thu lệ phí theo quy định của pháp luật).

### **3. Thời gian áp dụng**

Từ ngày      tháng      năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.

**Điều 2.** Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày      tháng      năm 2022.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- TT.UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng KTTC + CTHĐND;
- Lưu: VT, Dung.

QĐ-STC-TREN KHAI NQ08 HDND THU PHI DVCTT 3,4

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**